

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 30 tháng 7 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
00:00	Minh Hằng 882	1.0/3.0	79,63	4785	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Nil
00:30	Minh Khang 68	2.0	58	905	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
01:00	MacStar Nghi Sơn	1.2/3.2	79	2983	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
02:00	Gia Bảo 268	2.8/3.2	75	2766	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
02:30	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	99	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Nguyễn Hữu Hải/Vipco
04:00	Jing Feng 6	4.9/5.6	119	7921	Vas 3008;SH 02	Tổng hợp	2AQT	P0	Trần Đức Việt/Kpb
04:00	CALYPSO	4.5	145	18000	Sea Winer; NH 86	Tổng hợp	CTNĐ2	NĐ2	Trần Lam Giang/HV
05:00	Thịnh An 888	4.2/4.2	79	3132	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 2	Nil
05:00	Hùng Khánh 68	4.0/5.0	75.2	3064	Nil	Tổng hợp	Cầu 5	P0	Nil
05:00	UNION GLORY 1	6.8/8.8	140	14049	Ptsc 05;06	Tổng hợp	Khu neo CT	1ALHD	Nguyễn Hữu Hải/KBP
05:30	MacStar Nghi Sơn	1.2/3.2	79	2983	Nil	Tổng hợp	P0	2AQT	Nil
06:00	Sông Diêm Ocean	3.0/4.0	91	5193.0	Vas: 3006	Tổng hợp	P0	1QT	NK
06:00	Tuấn Minh 36	4.0	79	4065	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	P0	Nil
06:00	Brave	3.8/5.3	141	15601	Nil	CDXMNS	P0	Khu neo CT	NSCC
06:00	Vũ Đình 135	3.5	102	6996	LS 136	Tổng hợp	Cầu 8/9	Khu neo	Nguyễn Hữu Ngọc/Nil
06:00	Bình Minh 39	5.0/5.1	87.5	4713	NS: 01	CDXMNS	Jetty 2	P0	Ngô Sỹ Trường/Nil
07:00	Hương Anh 69	0.5/2.5	79	3031	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Vosa
07:00	Hùng Khánh 10	4.5/4.5	89	5000	NS: 01	CDXMNS	Khu neo	Jetty 2	Ngô Sỹ Trường/Nil
07:00	ATHEN	1.5/4.9	110	8827.9	Ptsc: 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Trần Huy Hoàng/Ptsc
07:00	Quang Vinh Star	3.0/4.0	113	9228	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Trần Huy Hoàng/Vitaco
08:00	Blue Ocean 01	2.0/4.5	96	4939	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Đỗ Tuấn Anh/NSA
09:00	Đức Phúc 58	0.4/2.5	79	3515	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
09:00	Gia Linh 68	1.8/2.5	69	2355	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
09:00	Đại Dương Việt 07	4.6	114	9850	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
09:00	Mạnh Hùng 36	1.0/3.0	73	3103	Nil	Tổng hợp	2QT	4/5QT	Nil/cập mạn Minh anh 01
10:00	Star 26	6.7/7.0	110	7759	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil

10:00	Minh Khang 68	2.0	58	905	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nil/khi tàu GIA LINH 68 rời cầu
10:30	Tân Bình 256	4.0/6.0	176	28701	ĐD: 06;08	Tổng hợp	P0	Cầu 5	Bùi Thanh Tùng/Lavico
10:30	Gia Bảo 268	2.8/3.2	75	2766	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 4	Nil/cập mạn tàu PHÚC HẢI 19
10:30	Long Phú 16	4.6	112	5199	PTSC 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Nguyễn Hữu Hải/Vitaco
11:00	Việt Nhật 08	4.6/5.2	79	4201	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 8	Nil
11:00	Ngân Khánh 268	0.8/2.0	66	2254	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
12:00	Mai Dương 126	1.0/2.4	74	2458	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
12:00	JIAN RUI 17	5.6/6.3	99	5304	Vas: 3006	Tổng hợp	5QT	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/Minh Anh
13:00	Thịnh An 888	4.2/4.2	79	3132	Nil	Tổng hợp	Cầu 2	P0	Nil
13:00	Duy Bình 99	3.8	79	4559	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 2	Nil
14:30	Tây Nam 01	3.2/3.5	119	7999	Nil	LHDNS	Khu neo	Hải Phòng	NSA
14:30	Nam Phát 18	0.8/2.6	64	1277	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
15:00	CALYPSO	4.5	145	18000	Sea Winer; NH 86	Tổng hợp	NĐ2	CTNĐ2	Trần Lam Giang/HV
15:00	Anna	5.6	145	18000	Sea Winer; NH 86	Tổng hợp	CTNĐ2	NĐ2	Bùi Thanh Tùng/HV
16:00	Huy Hoàng 222	5.1/5.2	96	5508	NB 01	Tổng hợp	Cầu 2	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/Nil
16:00	Việt Thắng 126	3.5/5.5	78	3233	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	Cầu 1	Nil/cập mạn Minh Hằng 882
16:00	Trường An 126	5.0/5.5	95,18	5688	NB 01	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
16:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	99	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	4ALHD	P0	Trần Huy Hoàng/Vipco
16:00	Viễn Đông 151	3.0/4.0	102	6724	NS 02	CDXMNS	Jetty 1	P0	Ngô Sỹ Trường/Lavico
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 29.7.2025									
17:00	Phúc Hải 18	5.4/5.6	94	4998	ĐD 06	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
17:00	Gia Linh 68	1.8/2.5	69	2355	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 4	Nil khi tàu PHÚC HẢI 18 rời
18:00	An Phú 16	2.8/4.6	97	5645	PTSC 05; 06	LHDNS	4ALHD	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/Vitaco
18:00	TTP 79	6.8/6.9	79.8	4594	Nil	Tổng hợp	2QT	5QT	Nil
18:00	Trường Tâm 86	4.0/4.04	79	3033	Nil	Tổng hợp	Cầu 6	P0	Nil
18:00	Shun Kai Hong	2.3/4.8	109	7922	ĐD 06	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Bùi Thanh Tùng/LP
18:00	Minh Hằng 222	5.0	94	4735	ĐD: 06	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
19:00	Minh Anh 01	1.5/3.0	79	3826	Nil	Tổng hợp	4QT	5QT	SMT
19:00	VTT 03	4.0/4.0	74	2800	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 6	Nil
20:00	Mạnh Hùng 36	1.0/3.0	73	3103	Nil	Tổng hợp	Cầu 5	2QT	Nil
20:00	Ngọc An 68	2.0/3.0	92	4998	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
21:00	Phúc Hải 19	5.5/6.5	98	5500	ĐD 06	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Ngô Sỹ Trường/Nil/khi MINH HẰNG 222 rời.
21:45	Anna	5.6	145	18000	Sea Winer; NH 86	Tổng hợp	NĐ2	CTNĐ2	Trần Lam Giang/HV

22:00	Fortune	3.8/5.1	130	13913	NS 01; 02	CDXMNS	Jetty 1	P0	Trần Đức Việt/NSCC
22:00	Blue Ocean 02	3.0/4.0	96	4936	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
22:00	Việt Thuận 12-06	7.4	119	12391	ĐD 06; 08	Tổng hợp	P0	3QT	Nguyễn Hữu Hải/Sunrise
22:00	Đình Long 39 (Hải Thành 86)	1.7/1.8	79	2507	Nil	Tổng hợp	Cầu 8/9	P0	Nil
22:00	Minh Khai 88	5.3/5.5	79	4538	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
22:00	Gold Star 19	6.8	117	6190	Ptsc 05;06	LHDNS	4BLHD	P0	Trần Huy Hoàng/NSA
22:30	Bảo Long 03	0.8/2.4	79	3291	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
23:00	Viễn Đông 151	3.0/4.0	102	6724	NS 02	CDXMNS	Khu neo CT	Jetty 1	Đỗ Tuấn Anh/Lavico
23:00	Long Phú 16	4.6	112	5199	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	Vitaco

Nghi Sơn, 17h00 ngày 29 tháng 7 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
 - Phòng AT&ANHH;
 - CN Hoa tiêu VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dắt;
 - Lưu: QLKCHT
- (để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Thành

Hoàng Văn Thủy